

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 161/2023/HS-ST
Ngày 11-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Nguyễn Đăng Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nhâm Hoàng Long, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST-HS ngày 27/6/2023 đối với bị cáo:

Lý Văn N, sinh năm 1997 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Kim Văn H (chết) và bà Lý Thị H, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; có 04 em, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 29/01/2023 theo quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983; địa chỉ: Cư xá H 2, khu phố 7, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trương Minh T, sinh năm 1995. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2021, bị cáo Lý Văn N và anh Nguyễn Ngọc T, anh Trương Minh T cùng ở trọ tại phòng số BC.L2.26, dãy nhà P, cư xá H, khu phố 7, phường U, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương.

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 06/6/2021, trong lúc đang ở trong phòng trọ bị cáo thấy anh T đang nằm ngủ và để điện thoại di động hiệu Vivo V2026 màu xanh đen trên đầu nằm. Lúc này, bị cáo nảy sinh ý định lấy điện thoại của anh T đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, bị cáo đi đến cạnh chỗ anh T nằm, sau đó lấy điện thoại và đi ra khỏi phòng. Trong lúc bị cáo lấy điện thoại của anh T thì anh T đang nằm vờ ở ngoài hành lang của phòng trọ, khi thấy bị cáo cầm điện thoại của anh T ra khỏi phòng, anh T hỏi bị cáo sao lấy điện thoại của người ta, trả cho người ta đi. Bị cáo nói với anh T là bị cáo hết tiền ăn rồi, lấy điện thoại đi cầm để lấy tiền ăn. Sau đó, anh T nói với bị cáo muốn làm gì thì làm, anh T không biết. Bị cáo mang điện thoại giấu vào trong chiếc giày của bị cáo để ở trước phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo gặp anh T ở cầu thang của khu nhà trọ, bị cáo chỉ chỗ giấu điện thoại và nhờ anh T lấy điện thoại đưa cho bị cáo. Anh T đi lấy điện thoại đưa cho bị cáo và nói bị cáo trả điện thoại cho người ta đi nhưng bị cáo không nói gì. Sau đó, bị cáo mang điện thoại đến tiệm điện thoại Duy Đ do anh Lê Văn Đ làm chủ cầm điện thoại với số tiền 1.600.000 đồng. Khi phát hiện mất điện thoại, anh T đến Cơ quan công an trình báo sự việc. Cơ quan công an mời bị cáo về trụ sở làm việc, tại cơ quan công an bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng trong vụ án: 01 Điện thoại di động hiệu Vivo V2026, đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Tại Bản kết luận định giá số 81/KLTS-TTHS ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên) kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2026 trị giá 2.550.000 đồng.

Tại cáo trạng số 155/CT-VKSTU ngày 22 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Văn N về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn N mức án tù 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và áp dụng biện pháp tư pháp khác:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu khác nên trách nhiệm dân sự đối với bị hại Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với yêu cầu của anh Lê Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.600.000 đồng, anh Đ không có lỗi trong việc cầm cố tài sản của bị cáo

chiếm đoạt được nên cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Đ số tiền 1.600.000 đồng.

Đối với hành vi của anh Trương Minh T giúp bị cáo lấy điện thoại từ nơi cất giấu, hiện chưa xác định được anh T ở đâu nên chưa có căn cứ để xử lý anh T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 06/6/2021 tại phòng trọ số BC.L2.26, dãy nhà P, cư xá H, khu phố 7, phường U, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương, lợi dụng lúc anh Nguyễn Ngọc T đang ngủ, bị cáo Lý Văn N đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2026, trị giá 2.550.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại bị cáo mang đến tiệm điện thoại Duy Đ cầm được số tiền 1.600.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 155/CT-VKSTU ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng bị cáo cầm điện thoại tại tiệm điện thoại Duy Đ do anh Lê Văn Đ làm chủ, anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. Xét anh Đ không có lỗi trong việc cầm điện thoại do bị cáo chiếm đoạt nên cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Đ số tiền 1.600.000 đồng.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về việc xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn N phạm Tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn N 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lý Văn N bồi thường cho anh Lê Văn Đ số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Tân Uyên (01);
- Công an TP Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết